

Bản án số:189A/2021/HS-ST
Ngày: 09/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H - TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Đào Vi;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Hải Yến và bà Trần Thị Bích Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trương Bảo Long – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Cẩm - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 173/2021/HSST ngày 21 tháng 7 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 169/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hồ Nhật M (Tên gọi khác: Cu Banh), sinh ngày 07/8/1998, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Buôn bán; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 84 đường Yết Kiêu, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; chỗ ở hiện nay: Lô C3.11 tổ 7, khu vực 3, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn T, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1974; vợ: Lê Vũ Khánh U, sinh năm 2000, có 01 con 02 tuổi; gia đình có 02 anh em ruột, bị cáo là con đầu. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 26/01/2021 cho đến nay, có mặt.

2. Họ và tên: Hồ Văn T (Tên gọi khác: Ben), sinh ngày 04/11/1972, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lái xe; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 84 đường Yết Kiêu, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; chỗ ở hiện nay: Lô C3.11 tổ 7, khu vực 3, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; trình độ văn hóa: Lớp 05/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn B (đã chết) và bà Chế Thị G, sinh năm 1933; vợ là Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1974 (đã ly hôn); có 02 con lớn nhất 23 tuổi, nhỏ nhất 21 tuổi; gia đình có 12 anh em ruột, bị cáo là con thứ 10 trong gia đình.

Nhân thân: Ngày 13/11/1996, bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 20/5/1998, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Hới, tỉnh Quảng bình xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 09 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam” tổng hợp 18 tháng tù.; ngày 03/3/2004 bị Công an thành phố H xử phạt vi phạm hành chính số tiền 100.000 đồng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”; ngày 20/9/2007, được Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình cấp giấy chứng nhận xóa án tích. Từ đó đến nay không vi phạm gì. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 26/01/2021 cho đến nay, có mặt.

3. Họ và tên: Lê Thị K, sinh ngày 01/11/1978, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Buôn bán; nơi cư trú: Số 24/73E đường Nguyễn Hữu Cảnh, phường T1, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; trình độ văn hóa: Lớp 05/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S (đã chết) và bà Lâm Thị N, sinh năm 1950; chồng: Mai Xuân Q, sinh năm 1969, có 01 con 21 tuổi; gia đình có 06 chị, em ruột, bị cáo là con đầu. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 26/01/2021 cho đến nay, có mặt

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Lê Thị X, sinh năm 1973; địa chỉ: Số 25 đường Độc Lập, phường T1, thị xã H1, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt;

- Chị Phan Thị O, sinh năm 1974; địa chỉ: Số 40^B đường Đào Duy Anh, phường T2(Cũ là phường Phú Bình), thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt;

- Chị Phan Thị T, sinh năm 1978; địa chỉ: Số 230 đường Tăng Bạt Hổ, phường T3(Cũ là phường Phú Thuận), thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

- Anh Phạm Thái Hùng, sinh năm 1979; địa chỉ: Số 02/161 đường Bùi Thị Xuân, phường Phường Đúc, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt;

* Người làm chứng:

- Bà Lê Thị Kim C, sinh năm 1969; địa chỉ: Số 28 đường Lương Y, phường T4, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt;

- Chị Nguyễn Thị Mai, sinh năm 1994; địa chỉ: Số 01/66 đường Lịch Đới, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt

- Chị Lê Vũ Khánh U, sinh năm 2000; địa chỉ: Số 53 đường Bùi Thị Xuân, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 27/10/2020, Tổ công tác của Công an thành phố H kiểm tra xe ô tô tải nhãn hiệu Hyundai biển kiểm soát: 73C-xxxxx do Hồ Văn T điều khiển, phát hiện trên xe có 50 bao (mỗi bao có khối lượng 25kg) chứa các tinh thể màu trắng bên ngoài bao ghi dòng chữ “Phụ gia thực phẩm Monosodium Glutamate” và 4.000 cái bao bì ghi nhãn hiệu bột ngọt AJINOMOTO loại 400g. Kiểm tra nhà của T và Hồ Nhật M đang ở tại địa chỉ Lô C3.11, tổ 7, khu vực 3, phường A, thành phố H thì phát hiện một số lượng lớn tang vật, phương tiện liên quan hành vi sản xuất bột ngọt, hạt nêm và đã tiến hành thu giữ.

Quá trình làm việc, Hồ Nhật M, Hồ Văn T và Lê Thị K khai nhận hành vi sản xuất hàng giả là thực phẩm và phụ gia thực phẩm của mình như sau:

Vào khoảng tháng 4/2020, thông qua mạng xã hội, Hồ Nhật M biết được cách sản xuất bột ngọt, hạt nêm giả các nhãn hiệu được khách hàng ưa chuộng bằng hình thức mua nguyên liệu bột ngọt, hạt nêm giá rẻ hơn của các công ty thương hiệu nhỏ rồi san Cết vào các bao bì được làm giả các nhãn hiệu AJINOMOTO, SAJI và KNORR. Từ đó, làm ra các gói thành phẩm mang tên các nhãn hiệu này để bán ra thị trường kiếm lời. M đã bàn bạc với cha ruột là Hồ Văn T để cùng nhau thực hiện. Sau đó Hồ Nhật M đặt mua bao bì có kích cỡ khác nhau của nhãn hiệu bột ngọt AJINOMOTO, SAJI và hạt nêm KNORR từ một người không rõ nhân thân, lai lịch ở thành phố Hồ Chí Minh với giá 500 đồng đến 1.000 đồng 01 bao bì. M và T mua qua người không quen biết sản phẩm hạt nêm loại bao 20kg (trong đó có 02 bao nhỏ mỗi bao 10kg) có nhãn hiệu SAKURA do Công ty TNHH XNK thương mại thực phẩm N(địa chỉ: số 39T Yên Phụ, phường Y, quận T, thành phố Hà Nội) sản xuất với giá 365.000 đồng 01 bao và mua phụ gia thực phẩm Monosodium Glutamate loại bao 25kg có xuất xứ từ Trung Quốc do Công ty TNHH XNK và dịch vụ thương mại K(địa chỉ: Lô 3, khu đô thị mới Tây Ka Long, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh) nhập khẩu với giá 680.000 đồng đến 730.000 đồng 01 bao. Sau khi mua các nguyên liệu và bao bì trên, T cùng M dùng thau nhựa, cân đồng hồ, muổng bằng chai nhựa cắt đôi để san Cết nguyên liệu vào các bao bì nhỏ, sử dụng máy ép nhiệt nhãn hiệu Tân Thanh đóng gói lại. Sau đó, cho các gói thành phẩm vào túi ni lông màu đen để đi chào hàng và bán cho các tiểu thương ở các chợ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Quá trình Hồ Nhật M và Hồ Văn T sản xuất bột ngọt, hạt nêm giả các thương hiệu AJINOMOTO, SAJI và KNORR tại nhà ở Lô C3.11, tổ 7, khu vực 3, phường A, thành phố H thì có Lê Thị K là bạn của T thường xuyên đến chơi nên K biết việc làm này của T và M. T có nhờ K đi tìm kho bãi để gửi hàng và đi chào hàng bán các sản phẩm bột ngọt, hạt nêm giả thì K đồng ý. Trong tháng 9/2020, K đến gặp chị Phan Thị T hỏi thuê kho chứa hàng bên cạnh nhà của chị T với giá 500.000 đồng/tháng để làm nơi chứa hàng nguyên liệu, bao bì phục vụ việc sản xuất hàng

giả. Khi thuê, Knói với chị T mục đích sử dụng kho là chứa hàng hóa đi buôn lại kiếm lời, không nói cụ thể hàng hoá gì nên chị T tin tưởng cho thuê, giao cho K quản lý kho. Ngoài ra, thời gian rảnh K còn giúp T, M sản xuất bột ngọt, hạt nêm vào các bao bì làm giả nhãn hiệu AJINOMOTO, SAJI và KNORR rồi sau đó đưa đi tiêu thụ.

Việc chào hàng và bán sản phẩm này, Hồ Văn T đã gặp chị Lê Thị X; K đã gặp chị Phan Thị O, chị Lê Thị Kim C để giới thiệu chào hàng các sản phẩm này và được những người này đồng ý mua. Khi chào hàng, T và K đều giới thiệu đây là hàng mua từ các công ty chính hãng ghi trên bao bì sản phẩm, chất lượng đảm bảo, do T, K quen biết với các đại lý lớn nên mua được giá rẻ hơn giá thị trường, vì vậy giá của sản phẩm do họ cung cấp sẽ thấp hơn khi mua trực tiếp từ các nhà phân phối của các Công ty chính hãng. Những tiểu thương này tin tưởng là hàng thật nên đồng ý mua. Theo đó, chị Xuân đã mua từ T 10 gói (mỗi gói 01kg) bột ngọt có bao bì ghi nhãn hiệu AJINOMOTO; chị O khai nhận đã mua từ K 600 gói hạt nêm ghi nhãn hiệu Knorr loại 170g, 300 gói hạt nêm ghi nhãn hiệu Knorr loại 400g, 120 gói hạt nêm ghi nhãn hiệu Knorr loại 900g; chị C khai nhận đã mua từ K 40 gói hạt nêm ghi nhãn hiệu Knorr loại 400g.

Theo M, T và K thì 01kg hàng hóa nguyên liệu mua vào sau khi đóng gói thành các thương hiệu như trên sẽ bán ra lời khoảng 20.000 đồng đối với bột ngọt, 25.000 đồng đối với hạt nêm. Tiền kiếm được T, M, K sử dụng để sinh hoạt hàng ngày.

Quá trình điều tra các bị cáo đều thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án, Hồ Văn T và Hồ Nhật M đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 8.850.000 đồng

*** Vật chứng tạm giữ:**

1. Thu giữ từ Hồ Văn T và Hồ Nhật M:

- 01 (một) Céc xe ô tô tải nhãn hiệu Hyundai, biển kiểm soát 73C-xxxxx .
- 57 (năm mươi bảy) gói chứa hạt dạng rắn, bên ngoài bao bì ghi hạt nêm nhãn hiệu Knorr loại 900g.
- 247 (hai trăm bốn mươi bảy) gói chứa hạt dạng rắn, bên ngoài bao bì ghi hạt nêm nhãn hiệu Knorr loại 400g.
- 133 (một trăm ba mươi ba) gói chứa hạt dạng rắn, bên ngoài bao bì ghi hạt nêm nhãn hiệu Knorr loại 170g.
- 03 (ba) gói chứa hạt tinh thể màu trắng bên ngoài bao bì ghi bột ngọt nhãn hiệu AJI-NO-MOTO loại 400g.

- 20 (hai mươi) gói chứa hạt tinh thể màu trắng bên ngoài bao bì ghi bột ngọt Saji loại 500g.

- 65 (sáu mươi lăm) bao chứa hạt rắn màu vàng bên ngoài bao bì ghi hạt nêm nhãn hiệu SAKURA loại 20kg/bao.

- 50 (năm mươi) bao chứa hạt tinh thể màu trắng bên ngoài bao bì ghi phụ gia thực phẩm MONOSODIUM GLUTAMATE loại 25kg/bao.

- 03 (ba) máy dập bao bì nhãn hiệu Tân Thanh, Model: M5, đã qua sử dụng.

- 02 (hai) cân đồng hồ lò xo nhãn hiệu Nhơn Hòa, loại mức cao nhất 2kg, đã qua sử dụng.

- 1.186 (một ngàn một trăm tám mươi sáu) bao bì ghi nhãn hiệu Knorr loại 900g.

- 2.500 (hai ngàn năm trăm) bao bì ghi nhãn hiệu Knorr loại 400g.

- 8.048 (tám ngàn không trăm bốn mươi tám) bao bì ghi nhãn hiệu bột ngọt Ajinomoto loại 400g.

- 3.593 (ba ngàn năm trăm chín mươi ba) bao bì ghi nhãn hiệu bột ngọt Ajinomoto loại 01kg.

- 5.983 (năm ngàn chín trăm tám mươi ba) bao bì ghi nhãn hiệu bột ngọt Thái Lan, có hình muông trắng, loại 500g.

- 1.000 (một ngàn) bao bì ghi nhãn hiệu bột ngọt Thái Lan, có hình muông vàng, loại 500g.

- 4.526 (bốn ngàn năm trăm hai mươi sáu) bao bì ghi nhãn hiệu bột ngọt Saji loại 500g.

- 02 (hai) vỏ chai nhựa đã được cắt đôi, một cái màu trắng, một cái màu xanh.

- 01 (một) thau nhựa màu đỏ đường kính miệng 60cm.

- 02 (hai) cuộn bao ni lông màu đen, kích thước Cều ngang của bao là 36cm.

2. *Thu giữ tại kho cạnh nhà chị Phan Thị T 28* (hai mươi tám) bao chứa hạt rắn màu vàng bên ngoài bao bì ghi hạt nêm nhãn hiệu SAKURA loại 20kg/bao.

3. *Thu giữ tại quầy tạp hóa của chị Phan Thị O tại chợ Đông Ba:*

- 108 (một trăm lẻ tám) gói ni lông bên ngoài có nhãn ghi hạt nêm Knorr, bên trong chứa hạt dạng rắn, khối lượng 170g;

- 34 (ba mươi tư) gói ni lông bên ngoài có nhãn ghi hạt nêm Knorr, bên trong chứa hạt dạng rắn, khối lượng 400g;

- 17 (mười bảy) gói ni lông bên ngoài có nhãn ghi hạt nêm Knorr, bên trong chứa hạt dạng rắn, khối lượng 900g;

4. Thu giữ của hàng tạp hóa của chị Lê Thị X tại phường T1, thị xã H1, tỉnh Thừa Thiên Huế:

- 10 (mười) gói chứa hạt tinh thể màu trắng bên ngoài bao bì ghi bột ngọt nhãn hiệu AJI-NO-MOTO loại 01kg.

Tại các Bản kết luận giám định số 755/GĐ, 756/GĐ ngày 06/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, xác định: Toàn bộ mẫu bao bì ghi nhãn hiệu bột ngọt AJINOMOTO, SAJI và hạt nêm KNORR thu giữ từ Hồ Văn T và Hồ Nhật M cần giám định so với mẫu bao bì do các công ty sản xuất bột ngọt AJINOMOTO, SAJI và hạt nêm KNORR cung cấp không phải cùng một mẫu bao bì.

Tại các Bản kết luận giám định số 752/GĐ, 753/GĐ ngày 31/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, xác định:

- Về mẫu hạt nêm có bao bì ghi nhãn hiệu KNORR: Có 02 chỉ tiêu gồm: Hàm lượng Vitamine A và hàm lượng đạm, không phù hợp với Bản xác nhận Công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm số 35738/2016/ATTP-XNCB ngày 21/12/2016 của Cục an toàn thực phẩm, Bộ Y tế đối với thực phẩm bổ sung: Hạt nêm Knorr thịt thăn xương ống & tủy - Bổ sung Vitamin A.

Theo kết luận giám định, tất cả các mẫu hạt nêm ghi nhãn hiệu KNORR do T, M, K sản xuất và bán ra có hàm lượng đạm cao nhất là 7,8 và không phát hiện Vitamine A; trong khi tiêu chuẩn Công bố hàm lượng đạm ≥ 13 (tương đương 60% so với quy định là $>70\%$), Vitamine A là 0,81-2,43 (tương đương 0% so với quy định là $>70\%$). Như vậy, căn cứ quy định tại điểm b, khoản 7, điều 3, Nghị định 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính Phủ thì hạt nêm có bao bì ghi nhãn hiệu KNORR do T, M, K sản xuất và bán ra là thực phẩm giả.

- Về mẫu bột ngọt có bao bì ghi nhãn hiệu AJINOMOTO: Các mẫu bột ngọt AJINOMOTO do T, M, K sản xuất và bán ra có hàm lượng Mononatri Glutamate $>99,2\%$ phù hợp với Bản tự công bố sản phẩm số 27-00/AJI/2019 ngày 19/3/2019 của Công ty AJINOMOTO Việt Nam quy định hàm lượng Monosodium Glutamate không thấp hơn 99%.

- Về mẫu bột ngọt có bao bì ghi nhãn hiệu SAJI: Các mẫu bột ngọt SAJI do T, M, K sản xuất và bán ra có hàm lượng Monosodium Glutamate $>99,2\%$ phù hợp với Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy số 39131/2017/ATTP-TNCB ngày 30/10/2017 của Cục An toàn thực phẩm - Bộ Y tế, quy định hàm lượng Monosodium Glutamate không thấp hơn 99%.

Theo quy định tại Mục 6 phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 05/2018/TT-BYT ngày 05/4/2018 của Bộ Y tế thì bột ngọt là “*Phụ gia thực phẩm*”. Mặc dù qua giám định các mẫu bao bì bột ngọt nhãn hiệu AJINOMOTO, SAJI thu được là giả nhưng căn cứ kết luận giám định về hàm lượng Monosodium Glutamate thì chỉ tiêu chất lượng trong các mẫu bột ngọt đều phù hợp với quy định. Căn cứ Khoản 7 Điều 3 Nghị định 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính Phủ thì đây không phải là phụ gia thực phẩm giả.

*** Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:**

Tiếp tục tạm giữ các vật chứng còn lại và 8.850.000 đồng tiền thu lợi bất chính do Hồ Nhật M, Hồ Văn T và Lê Thị K giao nộp để phục vụ truy tố, xét xử;

Đối với xe ô tô tải nhãn hiệu Hyundai, biển kiểm soát 73C-xxxxxx . Quá trình điều tra xác định xe do anh Phạm Thái H cho Hồ Văn T mượn để chở hàng cứu trợ lũ lụt. Anh H không biết T sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trả lại xe cho anh H là đúng quy định pháp luật. Sau khi nhận xe, anh H không có yêu cầu gì thêm

Bản cáo trạng số: 269/CT-VKS-HS ngày 29/7/2021 của Viện kiểm nhân dân thành phố H truy tố các bị cáo về tội “Sản xuất hàng giả là thực phẩm” theo khoản 1 Điều 193 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “Sản xuất hàng giả là thực phẩm”;

Áp dụng khoản 1 Điều 193; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo:

Bị cáo Hồ Nhật M từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 3 năm, phạt bổ sung số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 193; điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo:

Bị cáo Hồ Văn T và Lê Thị K từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng, phạt bổ sung mỗi bị cáo số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành số tiền 8.850.000 đồng; 03(ba) máy dập bao bì nhãn hiệu Tân Thanh, model: M5, đã qua sử dụng; 02 (hai) cái cân đồng hồ lò xo nhãn hiệu Nhơn Hoà, loại mức cao nhất 2kg, đã qua sử dụng; 01(một) thau nhựa màu đỏ đường kính miệng 60cm; 02 cuộn bao bì ni lông màu đen kích thước Cều ngang của bao là 36cm.

Tịch thu, tiêu huỷ các vật chứng thu giữ từ Hồ Văn Tuấn và Hồ Nhật M là các gói chứa hạt dạng rắn, bên ngoài bao bì ghi hạt nêm nhãn hiệu Knor, nhãn hiệu

AJI- NO-MOTO, nhãn hiệu SAKURA, nhãn hiệu MONOSODIUM GLUTAMATE... (đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/7/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và C cục Thi hành án dân sự thành phố Huế).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận:

Trong khoảng thời gian từ tháng 4 đến tháng 10/2020, Hồ Nhật M, Hồ Văn T và Lê Thị K đã thực hiện hành vi sản xuất hàng giả là hạt nêm có bao bì ghi nhãn hiệu KNORR với trị giá hàng giả tương đương với số lượng hàng thật là 44.117.000 đồng (bốn mươi bốn triệu, một trăm mười bảy ngàn đồng).

Đây là vụ án có đồng phạm mang tính giản đơn, trong đó Hồ Nhật M là người khởi xướng nên phải chịu trách nhiệm chính, Hồ Văn T và Lê Thị K là đồng phạm thực hành.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Sản xuất hàng giả là thực phẩm” theo quy định tại khoản 1 Điều 193 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo thấy rằng: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi sản xuất hàng giả là xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là trật tự của nền sản xuất hàng hóa, làm mất sự ổn định của thị trường, xâm hại lợi ích và sức khỏe của người tiêu dùng nên đối với các bị cáo cần phải xử nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng nào. Quá trình

điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án; các bị cáo đã tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính và đã nộp tiền xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sản xuất hàng giả mạo nhãn hàng hóa, bao hàng hoá có trị giá dưới 3.000.000 đồng. Việc sản xuất hàng giả là hạt nêm có bao bì ghi nhãn hiệu KNORR của các bị cáo chỉ dừng lại ở mức độ chất lượng thấp, không độc hại, **chưa ảnh hưởng đến sức khoẻ của người tiêu dùng**. Bị cáo Hồ Nhật M là lao động chính trong gia đình, đang nuôi con nhỏ. Do vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt. Do các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Xét các bị cáo nhân thân không có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao các bị cáo về địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách đồng thời phạt tiền mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa tội phạm, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Đối với hành vi sản xuất bột ngọt có bao bì ghi nhãn hiệu AJINOMOTO và SAJI của các bị cáo: Do khối lượng bột ngọt thu được có giá trị theo quy định của nhà sản xuất công bố là 1.311.700 đồng nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội: “Xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp” quy định tại Điều 226 Bộ luật Hình sự. Cơ quan Công an thành phố H căn cứ Điều 12 Nghị định 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả xử phạt hành chính Hồ Văn T, Hồ Nhật M, Lê Thị K mỗi người 3.500.000 đồng về hành vi “*Sản xuất hàng giả mạo nhãn hàng hóa, bao hàng hóa có trị giá dưới 3.000.000 đồng*” là đúng pháp luật.

[6] Đối với các chị Lê Thị X, Phan Thị O, Lê Thị Kim C là những người mua bột ngọt, hạt nêm có bao bì ghi nhãn hiệu AJINOMOTO và KNORR từ T và Knhung không biết đây không phải là hàng chính hãng nên không phạm tội: “*Buôn bán hàng giả là thực phẩm, phụ gia thực phẩm*”.

[7] Đối với chị Phan Thị T là người cho Lê Thị K thuê kho để chứa hàng hóa nhưng không biết rõ mục đích phạm tội của Knên không đồng phạm với Khuê.

[8] Đối với anh Phạm Thái H là người cho T mượn xe ô tô tải nhãn hiệu Huyndai biển kiểm soát: 73C-xxxxxnhưng không biết việc T sử dụng xe ô tô này vào mục đích phạm tội nên anh Hùng không đồng phạm với T trong vụ án.

[9] Đối với người bán các bao bì giả nhãn hiệu AJINOMOTO, SAJI, KNORR cho Hồ Văn T, Hồ Nhật M, quá trình điều tra không xác M được nhân thân, lai lịch của người này nên không có cơ sở để xử lý.

[10] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trả lại vật chứng là xe ô tô tải nhãn hiệu Huynhdai, biển kiểm soát 73C-xxxxx cho chủ sở hữu là anh Phạm Thái H là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Đối với số hàng giả, các loại bao bì giả cần tịch thu, tiêu hủy; đối với số tiền 8.850.000 đồng là số tiền mà các bị cáo thu lợi bất chính và các công cụ dùng để sản xuất hàng giả còn giá trị sử dụng cần tịch thu, sung công quỹ nhà nước.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[12] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Hồ Nhật M, Hồ Văn T, Lê Thị K phạm tội “Sản xuất hàng giả là thực phẩm”;

1.1. Căn cứ khoản 1 Điều 193; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Nhật M 01 năm 03 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung số tiền 22.000.000 đồng.

Giao bị cáo Hồ Nhật M cho Ủy ban nhân dân phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự năm 2019.

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 193; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Văn T 01 năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung số tiền 20.000.000 đồng.

Giao bị cáo Hồ Văn T cho Ủy ban nhân dân phường A, thành phố H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự năm 2019.

1.3. Căn cứ khoản 1 Điều 193; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị K 01 năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung số tiền 20.000.000 đồng.

Giao bị cáo Lê Thị K cho Ủy ban nhân dân phường T1, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự năm 2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành số tiền 8.850.000 đồng; 03(ba) máy đập bao bì nhãn hiệu Tân Thanh, model: M5, đã qua sử dụng; 02 (hai) cái cân đồng hồ lò xo nhãn hiệu Nhơn Hoà, loại mức cao nhất 2kg, đã qua sử dụng; 01(một) thau nhựa màu đỏ đường kính miệng 60cm; 02 cuộn bao bì ni lông màu đen kích thước Cều ngang của bao là 36cm.

- Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng thu giữ từ Hồ Văn T và Hồ Nhật M: 57 (năm mươi bảy) gói chứa hạt dạng rắn, bên ngoài bao bì ghi hạt nêm nhãn hiệu Knorr loại 900g; 247 (hai trăm bốn mươi bảy) gói chứa hạt dạng rắn, bên ngoài bao bì ghi hạt nêm nhãn hiệu Knorr loại 400g; 133 (một trăm ba mươi ba) gói chứa hạt dạng rắn, bên ngoài bao bì ghi hạt nêm nhãn hiệu Knorr loại 170g; 03 (ba) gói chứa hạt tinh thể màu trắng bên ngoài bao bì ghi bột ngọt nhãn hiệu AJI-NO-MOTO loại 400g; 20 (hai mươi) gói chứa hạt tinh thể màu trắng bên ngoài bao bì ghi bột ngọt Saji loại 500g; 65 (sáu mươi lăm) bao chứa hạt rắn màu vàng bên ngoài bao bì ghi hạt nêm nhãn hiệu SAKURA loại 20kg/bao; 50 (năm mươi) bao chứa hạt tinh thể màu trắng bên ngoài bao bì ghi phụ gia thực phẩm MONOSODIUM GLUTAMATE loại 25kg/bao; 1.186 (một ngàn một trăm tám mươi sáu) bao bì ghi nhãn hiệu Knorr loại 900g; 2.500 (hai ngàn năm trăm) bao bì

ghi nhãn hiệu Knorr loại 400g; 8.048 (tám ngàn không trăm bốn mươi tám) bao bì ghi nhãn hiệu bột ngọt Ajinomoto loại 400g; 3.593 (ba ngàn năm trăm chín mươi ba) bao bì ghi nhãn hiệu bột ngọt Ajinomoto loại 01kg; 5.983 (năm ngàn chín trăm tám mươi ba) bao bì ghi nhãn hiệu bột ngọt Thái Lan, có hình muống trắng, loại 500g; 1.000 (một ngàn) bao bì ghi nhãn hiệu bột ngọt Thái Lan, có hình muống vàng, loại 500g; 4.526 (bốn ngàn năm trăm hai mươi sáu) bao bì ghi nhãn hiệu bột ngọt Saji loại 500g; 02 (hai) vỏ chai nhựa đã được cắt đôi, một cái màu trắng, một cái màu xanh.

- Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng thu giữ tại kho cạnh nhà chị Phan Thị T: 28 (hai mươi tám) bao chứa hạt rắn màu vàng bên ngoài bao bì ghi hạt nêm nhãn hiệu SAKURA loại 20kg/bao.

- Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng thu giữ tại quầy tạp hóa của chị Phan Thị O tại chợ Đông Ba gồm: 108 (một trăm lẻ tám) gói ni lông bên ngoài có nhãn ghi hạt nêm Knorr, bên trong chứa hạt dạng rắn, khối lượng 170g; 34 (ba mươi tư) gói ni lông bên ngoài có nhãn ghi hạt nêm Knorr, bên trong chứa hạt dạng rắn, khối lượng 400g; 17 (mười bảy) gói ni lông bên ngoài có nhãn ghi hạt nêm Knorr, bên trong chứa hạt dạng rắn, khối lượng 900g;

- Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng thu giữ tại cửa hàng tạp hóa của chị Lê Thị X gồm: 10 (mười) gói chứa hạt tinh thể màu trắng bên ngoài bao bì ghi bột ngọt nhãn hiệu AJI-NO-MOTO loại 01kg.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và C cục Thi hành án dân sự thành phố H lập ngày 20/7/2021)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Hồ Nhật M, Hồ Văn T, Lê Thị K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp TT Huế;
- PV06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND thành phố H;
- CA thành phố H;
- CCTHADS thành phố H;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Các bị cáo, BH, NCQLNVLQ;
- Lưu: HSVA, THAHS, AV.

Trương Thị Đào Vi